

Bản án số: 64/2022/HS-PT
Ngày: 04 - 04 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Thanh Bình**.

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Xuân Tuấn**.

Ông **Võ Ngọc Giàu**.

Thư ký phiên tòa: Ông **Lâm Hữu Nghĩa** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Phương Thảo** – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 01 và 04 tháng 04 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 113/2021/TLPT-HS ngày 21 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo Tăng Phú C do có kháng cáo của bị cáo Tăng Phú C đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2021/HS-ST ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Tăng Phú C**, sinh năm 1973 tại tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: Ấp TH, xã TT, huyện T, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Công chức; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tăng Văn D, sinh năm 1924 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1937; Vợ Trần Thị Thu X, sinh năm 1975, con: Bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2006; Tiền án: Không, Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại có kháng cáo:* **Dương Trương Tấn H**, sinh 17/4/ 2004.

- *Đại diện theo pháp luật:* **Dương Tấn S**, sinh năm 1973; Trương Thị Lệ Th, sinh năm 1978.

Cùng địa chỉ: ấp TL, xã TT, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:* Luật sư **Đỗ Thị Thu Ng** – Thuộc đoàn Luật sư tỉnh Tiền Giang.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* **Tăng Hữu Ph**, sinh năm 1974.

Địa chỉ: ấp TH, xã TT, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

Bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Tăng Phú C có con gái tên Tăng Thị Thảo M, sinh ngày 26 tháng 8 năm 2006. Trong thời gian cháu M học lớp 8 Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông xã TT có quen biết với cháu Dương Trương Tấn H, sinh ngày 17/4/2004 đang là học sinh lớp 9 cùng trường. Giữa cháu H và cháu M có phát sinh tình cảm với nhau.

Ngày 26 tháng 6 năm 2020, bị cáo C đến trực đêm tại Ủy ban nhân dân xã TT, ở nhà chỉ có chị Trần Thị Thu X (vợ bị cáo C) và cháu M. Do cháu M nhắn tin rủ cháu H đến nhà trò chuyện nên khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 27 tháng 6 năm 2020 cháu H điều khiển xe mô tô biển số 63FH - xxxx đến cách nhà cháu M khoảng 200m thì dừng xe lại và đậu xe bên đường đan rồi đi bộ theo lối cửa sau nhà vào phòng ngủ gặp M trò chuyện được khoảng 10 phút thì bị chị X phát hiện và điện thoại báo cho bị cáo C biết sự việc trên. Bị cáo C điều khiển xe mô tô từ Ủy ban nhân dân xã TT về đến nhà, đi vào phòng ngủ của cháu M thấy cháu H đang đứng. Do tức giận việc cháu H vẫn tiếp tục lén lút qua lại với cháu M nên bị cáo C dùng tay trái nắm cổ áo H, sử dụng tay phải đánh vào vùng mặt cháu H hai cái rồi dẫn cháu H ra phòng khách, còn cháu M đóng cửa phòng ở bên trong. Tại đây, bị cáo C tiếp tục sử dụng 01 ống tiếp bằng sắt (có sẵn dưới nền nhà) hình tròn, rỗng bên trong, có đường kính 02cm, dài 64cm đánh hai cái vào vùng mông và dùng tay đánh hai cái vào vùng mặt của cháu H. Do chị X đang ngồi trên giường ngủ gần vị trí C đứng nên C kêu chị X đưa đoạn dây bằng chất liệu vải, dài 120cm có sẵn dưới nền nhà cho bị cáo C trói cháu H nhưng chị X chưa kịp lấy dây thì C đã lấy dây trói hai tay của cháu H ra phía sau lưng.

Sau khi trói cháu H xong, khoảng 02 giờ 15 phút cùng ngày, bị cáo C điện thoại kêu em ruột tên Tăng Hữu Ph để xin số điện thoại của anh Trần Tấn T1 là Trưởng Công an xã TT nhưng anh Ph không nhớ số điện thoại của anh T1. Khoảng 15 phút sau, khi bị cáo C đang giữ cháu H ở tư thế bị trói 02 tay ra phía sau tại phòng khách nhà sau thì anh Ph đến cho bị cáo C số điện thoại của anh T1 Trưởng công an xã. Khi có số điện thoại, bị cáo C đi ra hành lang nhà cách chỗ cháu H đứng khoảng 10m, điện thoại khoảng 15 phút, còn anh Ph ở lại và hỏi cháu H “tại sao nửa đêm vào phòng của M”. Do cháu H không trả lời nên anh Ph dùng tay đánh hai cái vào vùng mặt của cháu H nhưng không gây thương tích, sau đó, anh Ph ngồi trên ghế cạnh vị trí cháu H đang đứng. C gọi điện thoại cho cha cháu H tên Dương Tấn S nhiều cuộc nhưng anh S không nghe máy, C tức giận việc anh S không nghe điện thoại nên tiếp tục đi vào dùng tay đánh vào vùng mặt cháu H hai cái. Trong những lần C đánh cháu H thì có lần móng tay C làm rách mí mắt trái gây thương tích cho cháu H. Sau đó, bị cáo C tiếp tục cầm điện thoại ra phía trước hành lang để điện thoại cho anh T1 Trưởng công an xã, còn anh Ph vẫn ở cạnh bên cháu H.

Đến khoảng 02 giờ 50 phút cùng ngày, anh S thấy cuộc gọi nhờ nên điện thoại lại cho C thì mới biết cháu H đang bị bắt, giữ tại nhà C. Lúc này, bị cáo C

đã điện thoại trình báo Công an xã TT sự việc đang bắt giữ cháu H. Khoảng 10 phút sau, mẹ ruột cháu H là chị Trương Thị Lệ Th đến nhà bị cáo C nhìn thấy cháu H đang đứng hai tay để sau lưng nhưng không phát hiện cháu H đang bị trói, đến khi cháu H xin được cởi trói do bị đau nên C, anh Ph mới cởi trói cho cháu H thì chị Th mới biết cháu H bị trói. Đến 03 giờ 05 phút cùng ngày, Công an xã TT đến lập biên bản ghi nhận sự việc H bị bắt giữ và nhận thấy hành vi của C có dấu hiệu của tội phạm nên sau đó chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T thụ lý theo thẩm quyền. Riêng cháu Dương Trương Tấn H được đưa đến Trung tâm y tế huyện T để điều trị vết thương.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 984/CN-TTTY ngày 03/7/2020 của Trung tâm y tế huyện T xác nhận:

- Chuẩn đoán vào viện: Đa chấn thương + vết thương mi trên mắt (T) do bị đánh (bệnh nhân khai).

- Tình trạng lúc vào viện: Bệnh nhân tỉnh, tiếp xúc tốt, than đau khắp người, vết hằn đỏ vùng cổ chân 2 bên + lưng + mặt, vết thương dài # 2cm mi trên mắt trái.

- Chuẩn đoán ra viện: Đa chấn thương + vết thương mắt (T) do bị đánh (bệnh nhân khai).

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 348/2020/TgT ngày 08/9/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Sẹo vết thương mi trên mắt trái, phía cung mày trái.

- Kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Dương Trương Tấn H là: 03% (Ba phần trăm).

- Kết luận khác:

Thương tích do vật tày gây nên.

- Phân tích tỷ lệ phần trăm từng vết thương:

+ Sẹo vết thương mi trên mắt trái, phía cung mày trái, sẹo mờ. Tỷ lệ: 03% (Ba phần trăm).

+ Vết hằn đỏ vùng cổ chân hai bên + lưng + mặt. Hiện đã hết. Tỷ lệ: 00% (Không phần trăm).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Dương Trương Tấn H và anh Dương Tấn S là người đại diện hợp pháp cho bị hại yêu cầu bị cáo Tăng Phú C bồi thường số tiền 32.000.000 đồng, gồm tiền điều trị vết thương và tiền bồi thường tổn thất về tinh thần. Bị cáo Tăng Phú C đã bồi thường số tiền 32.000.000 đồng (Ba mươi hai triệu đồng), bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2021/HS-ST ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Tăng Phú C phạm tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”.

Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 157, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 Bộ Luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Tăng Phú C 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 16/7/2021, bị cáo Tăng Phú C kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Ngày 16/7/2021, đại diện bị hại Dương Tấn S kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét tăng nặng hình phạt và xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

* Tại phiên tòa:

- Bị cáo Tăng Phú C kháng cáo kêu oan cho rằng bị cáo không phạm tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” như bản án sơ thẩm kết luận. Lý do là bị hại vào nhà bị cáo giữa đêm khuya nên giữ lại để báo cho Công an xã giải quyết.

- Người đại diện bị hại Dương Tấn S giữ nguyên yêu cầu kháng cáo như đã nêu ở trên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang xác định đơn kháng cáo của bị cáo, người bị hại là hợp lệ nên được xem xét giải quyết. Về nội dung vụ án Đề nghị hủy bản án: 04/2021/HS-ST ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tiền Giang do vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng:

- Chưa điều tra thu thập chứng cứ là tài liệu giám định sức khỏe của cháu M và hành vi quan hệ tình dục của bị hại H và cháu M. Hành vi đột nhập vào nhà người khác giữa đêm khuya có trái pháp luật hay không?

- Chưa thu thập tài liệu chứng cứ về lịch sử cuộc gọi của bị cáo C và ông Ph, anh T1, Công an xã TT và gia đình bị hại để xác định bị cáo C có thực hiện đúng quy trình tố giác tội phạm hay không?

- Có sai lầm khi áp dụng pháp luật khi bị cáo thực hiện 02 hành vi bắt và giữ người trái pháp luật nhưng cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” là không đúng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã thừa nhận: Khoảng 01 giờ 15 phút ngày 27/6/2020 bị cáo đã bắt trói và giữ cháu Dương Trương Tấn H sinh năm 2004 tại nhà của bị cáo đến 3 giờ 5 phút cùng ngày mới thả ra. Các lời khai của bị cáo tại cấp sơ thẩm đều xác định là bị cáo biết được việc cháu H và cháu M (là con của bị cáo) có quan hệ tình cảm với nhau nên nhiều lần ngăn cản. Ngày 27/6/2020 cháu H vào nhà của bị cáo để tâm sự với cháu M thì chị X vợ bị cáo biết được và gọi điện thoại cho bị cáo về giải quyết. Khi chị X kêu bị cáo về nhà

thì bị cáo đã biết được cháu H vào nhà, cháu H là người có quan hệ tình cảm với con của bị cáo. Ngoài ra ngày xảy ra vụ án, bị cáo là người trực lãnh đạo tại Ủy ban nhân dân xã TT nhưng khi nhận được tin báo từ chị X, bị cáo không báo cho Công an xã giải quyết mà lại về nhà để giải quyết. Do đó việc bị cáo cho rằng bắt giữ cháu H là người phạm tội quả tang là không có cơ sở. Như vậy cấp sơ thẩm kết luận bị cáo Tăng Phú C phạm tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 157 Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật, không oan sai. Từ đó không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

[2]. Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự xử phạt bị cáo bị cáo Tăng Phú C 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù là tương xứng với hành vi của bị cáo nên không có căn cứ tăng nặng hình phạt theo yêu cầu kháng cáo của bị hại.

[3]. Xét lời đề nghị của Viện kiểm sát hủy bản án sơ thẩm do có nhiều vi phạm tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy cấp sơ thẩm đã bổ sung giám định sức khỏe tình dục của cháu M, trong hồ sơ đã có ghi lời khai xác minh các cuộc gọi cho Trường công xã, cho cha mẹ của bị hại. Đối với tội danh đây là tội kép nên không cần tách biệt khi áp dụng. Ngoài ra, còn vi phạm không có biên bản hiện trường nhưng hủy án về giải quyết lại sẽ không làm thay đổi nội dung vụ án nên không chấp nhận đề nghị này của Viện kiểm sát.

[4]. Xét lời Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có phần phù hợp nên được xem xét khi nghị án

[5]. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định; bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 1 điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Tăng Phú C và bị hại Dương Trương Tấn H (do ông Dương Tấn S) làm đại diện theo pháp luật.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2021/HS-ST ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tiền Giang.

Tuyên bố bị cáo Tăng Phú C phạm tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”.

Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 157, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 Bộ Luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Tăng Phú C 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

2/ Về án phí: Bị cáo C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3/ Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Tiền Giang;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND huyện T;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- THADS huyện T;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Võ Thanh Bình